

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH YÊN
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2020/HS-ST
Ngày 19 tháng 6 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN, TỈNH VINH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Lý.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Sái Văn Trọng;

- Bà Bùi Thị Thu Hằng.

- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thao- Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Yên tham gia phiên
tòa:** Bà Lê Thị Thủy Hằng- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên
xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 59/2020/HSST ngày 23 tháng 4
năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2020/QĐXXST-HS ngày
08/5/2020 đối với bị cáo:

Đỗ Văn D, sinh ngày 01/01/1982 tại Hưng Yên; nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ
ở: Phố Trà x, phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình
độ văn hoá: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch:
Việt Nam; con ông Đỗ Văn V và bà Đỗ Thị V; có vợ là Phạm Thị G và có 02
con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không;
nhân thân: Tại bản án số 40/HSST ngày 30/7/2004 của Tòa án nhân dân huyện
Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên xử phạt Đỗ Văn D 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài
sản, tài sản trị giá 11.500.000,đ, chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/5/2005. Thi
hành án dân sự xong ngày 10/11/2004; ngày 09/12/2016, Công an huyện Bình
Xuyên xử phạt vi phạm hành chính Đỗ Văn D về hành vi Báo thông tin giả đến
các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, mức phạt 750.000,đ đã nộp phạt ngày
09/12/2016. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Bị hại: Chị Lò Thị P, sinh năm 1967; địa chỉ: Tiểu khu 6, thị trấn Yên Châu,
huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ
án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 4 năm 2019, Đỗ Văn D, làm quen, nói chuyện và có quan hệ tình cảm với chị Lò Thị P, ở tỉnh Sơn La qua mạng xã hội. Qua nói chuyện, D biết chị P đang đi làm ở tỉnh Nam Định và định về nhà vào ngày 17/12/2019 nên D rủ chị P đến thành phố Vĩnh Yên chơi, chị P đồng ý. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 17/12/2019, chị P đi xe khách đến bến xe Vĩnh Yên thuộc phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên và xuống xe đợi D. Khoảng 10 phút sau, D một mình điều khiển xe máy BKS: 88H4-00XX, nhãn hiệu Wave anpha, màu xanh đón chị P đi đến nhà nghỉ Ngọc Linh ở số 31, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên của ông Nguyễn Xuân Khoát, sinh năm 1942 là chủ và thuê phòng 202 để nghỉ. Tại đây, chị P sạc pin chiếc điện thoại SAMSUNG A50 có bọc vỏ ốp, bên trong có 04 tờ tiền bao gồm: 01 tờ tiền mệnh giá 500.000,đ, 01 tờ tiền mệnh giá 50.000,đ, 01 tờ tiền mệnh giá 20.000,đ, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000,đ, tổng số tiền trị giá 580.000,đ và để điện thoại trên mặt chiếc tủ gỗ 03 ngăn kê ở đầu giường ngủ. Sau đó, chị P lên giường ngủ, còn D ngồi bên cạnh chơi điện thoại của D. Khoảng 16 giờ cùng ngày, lợi dụng lúc chị P ngủ say, D nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại và số tiền trên của chị P để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. D rút dây sạc và lấy chiếc điện thoại và số tiền của chị P giấu vào túi quần trước bên phải đang mặc rồi đi xuống tầng 1 và điều khiển xe máy đi về nhà. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày 17/12/2019, chị P ngủ dậy phát hiện bị trộm cắp tài sản nên đến Công an thành phố Vĩnh Yên trình báo sự việc. Đến khoảng 19 giờ ngày 17/12/2019, Đỗ Văn D đến cơ quan Công an thành phố Vĩnh Yên đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản, tự nguyện giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A50 màu xanh; 01 ốp điện thoại, đã cũ, đã qua sử dụng và 04 tờ tiền bao gồm: 01 tờ tiền mệnh giá 500.000,đ, 01 tờ tiền mệnh giá 50.000,đ, 01 tờ tiền mệnh giá 20.000,đ, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000,đ, tổng số tiền trị giá 580.000,đ.

Kết luận định giá tài sản số 229 ngày 20/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự- Ủy ban nhân dân thành phố Vĩnh Yên kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A50, đã cũ, đã qua sử dụng trị giá là 3.000.000,đ.

Đối với 01 ốp điện thoại Samsung A50 do D trộm cắp ngày 17/12/2019 của chị Lò Thị P, do chiếc ốp bằng nhựa, đã cũ sòn, giá trị không đáng kể nên chị Phương không yêu cầu định giá tài sản.

Về bồi thường dân sự: Quá trình điều tra Đỗ Văn D tự nguyện bồi thường cho chị P số tiền 2.000.000,đ chị P đã nhận đủ tiền và không yêu cầu gì khác.

Cáo trạng số 68/CT-VKSND Tp.VY ngày 19/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên truy tố bị cáo Đỗ Văn D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đỗ Văn D khai nhận thành khẩn về hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên.

Bị hại chị Lò Thị P vắng mặt tại phiên tòa, nhưng quá trình điều tra khai nhận phù hợp với nội dung nêu trên, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo (từ bút lục 27-34).

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Văn D về tội “Trộm cắp tài sản”, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015: Xử phạt bị cáo Đỗ Văn D từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Áp dụng khoản 2 Điều 47, khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Xác nhận Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A50; 01 ốp điện thoại và số tiền 580.000,đ cho chị Phượng; Đỗ Văn D đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho chị P số tiền 2.000.000,đ là hợp pháp.

Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo Đỗ Văn D tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của bị hại về thời gian, địa điểm, mục đích, động cơ phạm tội; phù hợp với vật chứng đã thu giữ và kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ ngày 17/12/2019, tại phòng 202, nhà nghỉ Ngọc Linh, số 31, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chị Lò Thị P, Đỗ Văn D đã thực hiện hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A50 màu xanh trị giá là 3.000.000,đ và số tiền 580.000,đ của chị Phượng, tổng trị giá tài sản thiệt hại là 3.580.000,đ.

Hành vi lén lút trộm cắp tài sản nêu trên của bị cáo Đỗ Văn D đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), có khung hình phạt đến 03 năm tù.

Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo Đỗ Văn D là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội, làm nhân dân lên án và bất bình. Do đó cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 có mức cao nhất của khung hình phạt tù đến 03 năm tù nên theo quy định của Bộ luật Hình sự thuộc tội phạm ít nghiêm trọng.

Trước khi phạm tội bị cáo 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản đã được xóa án tích, 01 lần bị xử phạt hành chính về hành vi báo thông tin giả đến các cơ quan nhà nước. Mặc dù không bị tính là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu sửa rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích tiêu xài cho bản thân. Nên cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đó là: Quá trình điều tra bị cáo đã “Tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả”, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã “Thành khẩn khai báo” “Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo”, “Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú” để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng.

[2] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xác định các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập gì, nên Hội đồng xét xử không áp dụng phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[4] Về bồi thường dân sự và xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe máy BKS: 88H4-00.15, ngày 17/12/2019 bị cáo D sử dụng làm phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Phạm Văn Bộ, ở phố Trà, phường Hội Hợp, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, ngày 17/12/2019, anh Bộ cho D mượn xe đi có việc, anh Bộ không biết D sử dụng xe vào việc phạm tội. Sau đó D đã trả lại chiếc xe máy cho anh Bộ. Do vậy, cơ quan điều tra không thu giữ, không đề cập xử lý anh Bộ trong vụ án này.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A50 màu xanh và số tiền 580.000,đ D trộm cắp của chị Phụng. Quá trình điều tra ngày 20/3/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại điện thoại và tiền cho chị Phụng, đồng thời D cũng đã tự nguyện bồi thường cho chị P số tiền 2.000.000,đ, chị P đã nhận lại tài sản và tiền D bồi thường và không yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Đỗ Văn D 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Đỗ Văn D phải chịu 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Chi cục thi hành án Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Lý

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Lý

